

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH THÁI BÌNH** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2015/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 09 tháng 12 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**

**SỞ TƯ PHÁP THÁI BÌNH** **Yêu cầu phê duyệt dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn và dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2016**

ĐẾN số: 48  
Ngày: 08/01/2016

Chuyên: .....

Lưu hồ sơ số: .....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**  
**KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Sau khi xem xét Báo cáo số 79/BC-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2015 và phân bổ dự toán ngân sách năm 2016; Báo cáo thẩm tra số 170/BC-KTNS ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn và dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Thái Bình năm 2016, như sau:

1. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 5.093.000 triệu đồng.  
Trong đó:
  - Thu nội địa: 4.193.000 triệu đồng.
  - Thu thuế xuất, nhập khẩu: 900.000 triệu đồng.
2. Tổng thu ngân sách địa phương (không kể ghi thu, ghi chi): 8.835.179 triệu đồng. Trong đó:
  - Thu nội địa được cân đối: 4.156.950 triệu đồng.
  - Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 4.517.349 triệu đồng.
  - Thu chuyển nguồn năm 2015 sang năm 2016 để thực hiện các chính sách tiền lương theo quy định hiện hành: 160.880 triệu đồng.
3. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương: 8.835.179 triệu đồng.
  - a) Phân bổ chi ngân sách địa phương cho các cấp ngân sách:

- Chi ngân sách cấp tỉnh:	3.692.211 triệu đồng.
- Chi ngân sách cấp huyện:	3.204.139 triệu đồng.
- Chi ngân sách cấp xã:	1.938.829 triệu đồng.
b) Phân bổ chi ngân sách địa phương cho các lĩnh vực:	
- Chi đầu tư phát triển:	3.071.375 triệu đồng.
+ Chi đầu tư XDCB:	2.229.305 triệu đồng.
+ Chi sự nghiệp tài nguyên và môi trường:	215.230 triệu đồng.
+ Chi trợ giá:	10.000 triệu đồng.
+ Chi sự nghiệp kinh tế:	611.840 triệu đồng.
+ Chi quy hoạch:	5.000 triệu đồng.
- Chi tiêu dùng thường xuyên:	5.475.158 triệu đồng.
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.450 triệu đồng.
- Chi tạo, chuyển nguồn thực hiện tiền lương, phụ cấp:	17.296 triệu đồng.
- Chi dự phòng ngân sách:	206.300 triệu đồng.
- Chi Chương trình MTQG:	63.600 triệu đồng.
c) Phân bổ ngân sách cấp tỉnh:	3.692.211 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển:	1.992.188 triệu đồng.
+ Chi đầu tư XDCB:	1.548.305 triệu đồng.
+ Chi sự nghiệp tài nguyên và môi trường:	78.144 triệu đồng.
+ Chi trợ giá:	10.000 triệu đồng.
+ Chi sự nghiệp kinh tế:	350.739 triệu đồng.
+ Chi quy hoạch:	5.000 triệu đồng.
- Chi tiêu dùng thường xuyên:	1.468.427 triệu đồng.
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.450 triệu đồng.
- Chi dự phòng ngân sách:	166.546 triệu đồng.
- Chi Chương trình MTQG:	63.600 triệu đồng.

Phân bổ dự toán chi cho các ngành, địa phương và các đơn vị thụ hưởng ngân sách (có phụ lục kèm theo).

Ngân sách các cấp tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2016 từ một phần số thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương) và 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất); tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương) ngay từ khâu dự toán và giữ lại phần tiết kiệm ở các cấp ngân sách để bố trí thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trong quá trình điều hành, nếu phát sinh những vấn đề ngoài dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt và các nguồn vốn bổ sung chưa được phân bổ chi tiết cho từng danh mục dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để phân bổ kịp thời và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khoá XV, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2015./.

**Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy, TT.HĐND, UBND huyện, T.phố;
- Lưu: VTVP.

*Sinh*

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Sinh**